

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NHẬT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT & THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NHẬT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT NAM TECHNOLOGY & TRADE SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NHAT NAM TETRASE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109140252

3. Ngày thành lập: 23/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 02, LK6A - C17, KĐT Mỗ Lao, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
2.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng nhựa	3290
3.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
4.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
5.	Đào tạo trung cấp	8532
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
7.	Đại lý du lịch	7911
8.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa	7912
9.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
12.	In ấn (trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

17.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
18.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
19.	Hoạt động hậu kỳ	5912
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế bao bì. Thiết kế đồ họa. Thiết kế tạo mẫu	7410
24.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn bao bì (không tồn trữ hóa chất)	4669
25.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm; Kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng	4632
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772(Chính)
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
32.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
33.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa	1702

37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện. Bán buôn máy móc, thiết bị ngành điện cơ, thiết bị khách sạn; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp; bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	4659
38.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
41.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
42.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ CAO CƯỜNG** Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *02/11/1991* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *022091000065*
 Ngày cấp: *12/09/2019* Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *LK6a-2-C17 - DT Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *LK6a-2-C17 - DT Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội